

LÀM THỂ NÀO ĐỂ HỆ THỐNG NGÂN HÀNG TRỞ THÀNH NGÂN HÀNG CỦA MỌI TẦNG LỚP DÂN CƯ

PTS. LÊ VĂN TÊ
HỒ CÔNG HƯỜNG

Từ nhiều năm nay, hệ thống các ngân hàng thương mại VN đã có nhiều cố gắng vươn lên làm tốt các chức năng của một định chế tài chính trung gian trong nền kinh tế thị trường. Nhiều căn bệnh trầm kha gắn liền với hệ thống các ngân hàng nước ta đã căn bản được xóa bỏ. Nếu trước kia, hoạt động của các Ngân hàng chỉ giản đơn là phục vụ cho các doanh nghiệp nhà nước thì hiện nay, diện hoạt động của ngân hàng đã được mở rộng hơn nhiều, điều kiện phục vụ (máy móc, trang thiết bị) và phong cách giao dịch của đại bộ phận các ngân hàng đã có nhiều thay đổi khác xa so với nhiều năm trước.

Tuy đã có nhiều thay đổi và có những bước tiến khá dài nhưng khách quan mà xét, hoạt động của các ngân hàng nước ta chưa đáp ứng được yêu cầu của nền kinh tế. Sự tồn tại phi pháp của hệ thống các thị trường hội, nạn cho vay nặng lãi đang bành trướng mạnh ở nông thôn, tỷ lệ vốn huy động vào trong hệ thống các ngân hàng quá thấp so với tổng lượng vốn (bằng tiền, vàng, USD) trôi nổi trong công chúng và quá thấp so với GDP (khoảng 8 - 10%) là các dấu hiệu đáng tin cậy cho thấy vai trò khá "khiêm tốn" của hệ thống các ngân hàng ở VN trong việc tập trung các nguồn vốn tiết kiệm của công chúng để phân phối vào các hoạt động đầu tư tăng trưởng.

Sẽ là rất hữu ích nếu so sánh vai trò của ngân hàng đối với hoạt động kinh tế giữa hệ thống các ngân hàng nước ta với ngân hàng các nước có nền kinh tế thị trường phát triển. Khác với hệ thống các ngân hàng ở các nước nói trên, các ngân hàng nước ta chưa phải là ngân hàng của mọi tầng lớp nhân dân. Nếu như mọi người dân ở các nước tư bản phát triển đều có tài khoản tại ngân hàng, nhờ ngân hàng làm hộ mọi dịch vụ thanh toán, chỉ giữ một ít tiền lẻ để tiêu vặt là một việc làm hết sức tự nhiên thì ở nước ta, việc sử dụng tài khoản, phát hành séc, sử dụng thẻ tín dụng... xem ra vẫn còn là những việc làm vẫn còn xa lạ, hiếm thấy trong cuộc sống.

Vấn đề đặt ra ở đây là cái gì và động cơ nào đã lôi kéo, gắn bó hoạt động của ngân hàng với cuộc sống của mọi người trong một nền kinh tế thị trường sôi động?

Theo chúng tôi, nếu gạt bỏ những lý do thuộc về thói quen, tập quán, trình độ dân trí... thì lợi ích kinh tế vẫn là động lực chính gắn bó ngân hàng và khách hàng.

Trước hết, người dân gửi tiền vào ngân hàng vì lý do an toàn, đồng thời cũng để hưởng các lợi ích kinh tế và các tiện ích do hoạt động ngân hàng mang lại.

Bạn cần thanh toán ngay, vô điều kiện cho các nhu cầu

sinh hoạt, mua sắm hàng ngày? Chỉ cần mở một *tài khoản séc* và viết séc thanh toán, ngân hàng sẽ thực hiện vô điều kiện mệnh lệnh của bạn viết trong tờ séc.

Bạn cần gửi tiền để kiếm lãi? *Tài khoản tiết kiệm* sẽ giúp bạn một phương thức cất trữ tiền kinh tế hơn mọi cách cất trữ ở nhà. Tất nhiên là nếu bạn đã chọn phương thức ký gửi tiền để hưởng lãi, bạn chỉ có thể rút ra đến một số tiền nhất định. Vượt quá mức này, bạn phải thông báo trước cho ngân hàng vài tháng. Trong trường hợp bạn cần rút hết, bạn sẽ phải chịu mất lãi.

Nếu bạn có một số tiền khá lớn và muốn gửi vào ngân hàng để hưởng lãi, ngân hàng sẽ mở cho bạn một *tài khoản ký thác định kỳ*, xác định rõ mức tiền gửi phù hợp với nhu cầu của bạn và xác định cả ngày đáo hạn.

Nếu bạn có tài khoản ở ngân hàng, ngoài các tiện ích nói trên, bạn còn được phép thấu chi (chỉ vượt đến một khoản tiền nhất định so với số tiền bạn có trong tài khoản); được xem xét cho vay nhu cầu tiêu dùng cá nhân; được cấp thẻ tín dụng để mua chịu hàng hóa; có thể nhận được tiền bán hàng ngay sau khi bán quyền đòi tiền hàng hóa cho các công ty nhận trả tiền hàng trước hạn (*factoring company*) vì phần lớn các ngân hàng đều nắm giữ hoạt động của các công ty này. Ngoài ra, bạn cũng có thể được cấp séc du lịch và ngoại tệ trong trường hợp có nhu cầu đi du lịch ở hải ngoại...

Với hàng loạt các tiện ích kể trên của hệ thống ngân hàng của các nước tư bản phát triển, rõ ràng là các tiện ích của hệ thống các ngân hàng nước ta còn quá giản đơn và thô sơ, chưa đủ sức lôi kéo các tầng lớp dân cư tìm đến các ngân hàng.

Để mở rộng tầm hoạt động và nâng cao vai trò của hệ thống ngân hàng trong nền kinh tế thị trường, chúng tôi nghĩ, cần và có thể thực hiện các giải pháp cơ bản sau:

1. Cấu trúc lại các tài khoản tiền gửi

Để quản lý các tài sản nợ, lâu nay các ngân hàng ở nước ta chỉ sử dụng có 2 loại tài khoản: tài khoản tiền gửi có kỳ hạn và không kỳ hạn. Phương thức quản lý các tài sản nợ trên các tài khoản tiền gửi như hiện nay là đơn điệu và chưa đáp ứng được các nhu cầu, đa dạng của các khách hàng và cả yêu cầu kế hoạch hóa việc sử dụng vốn của ngân hàng.

Nhằm khắc phục những hạn chế này, có thể cấu trúc lại các tài khoản tiền gửi thành 2 nhóm: nhóm tài khoản giao dịch (*transaction accounts*) và nhóm tài khoản không giao dịch (*nontransaction accounts*). Tiêu thức chính để phân loại 2 nhóm tài khoản này là mục đích chủ yếu của người ký thác. Trong khi tài khoản giao dịch được khách hàng sử dụng chủ yếu là để giải quyết các nhu cầu tài chính hàng ngày thì tài khoản không giao dịch chỉ dùng cho tiền tiết kiệm thật sự.

1.1 Nhóm tài khoản giao dịch:

Nhóm tài khoản này phục vụ cho các khách hàng gửi tiền có mục đích chính là nhờ ngân hàng thanh toán ngay, bất cứ lúc nào theo lệnh của chủ tài khoản. Thuộc nhóm tài khoản này có tài khoản tiền gửi thanh toán ngay và tài khoản tiền gửi thanh toán ngay có hưởng lãi.

1.1.1. Tài khoản tiền gửi thanh toán ngay (Anh: *current accounts*; Mỹ: *checking accounts*).

Tài khoản này dùng để hạch toán các loại tiền gửi phải thanh toán ngay, vô điều kiện theo lệnh của người gửi tiền (*demand deposits* hay *sight deposits*). Khách hàng gửi tiền vào tài khoản này được miễn hoàn toàn các chi phí dịch vụ nếu giữ số dư bình quân ở mức tối thiểu. Tài khoản này còn gọi là tài khoản séc vì việc rút ra được thực hiện bằng séc.

1.1.2. Tài khoản tiền gửi thanh toán ngay có hưởng lãi - *Negotiable Order of Withdrawal accounts* - *NOW accounts* - tài khoản séc có hưởng lãi).

Đây là một tài khoản lưỡng tính, tài khoản trung gian giữa tài khoản giao dịch và tài khoản không giao dịch bởi vì người gửi có quyền ký phát séc để rút tiền bất cứ lúc nào vừa lại được ngân hàng trả lãi tuy lãi suất có thấp hơn các

tài khoản hưởng lãi thường.

Trong điều kiện ở nước ta, thiết nghĩ trả lãi tiền gửi thanh toán ngay để khuyến khích và động viên các khoản thanh toán của công chúng vào ngân hàng cho nên cần quy định rõ các doanh nghiệp không được sử dụng tài khoản này.

1.2. Nhóm tài khoản không giao dịch:

Tài khoản này mở cho các khách hàng ký thác tiền gửi với mục đích chủ yếu là kiếm lời. Thuộc nhóm tài khoản này có tài khoản ký thác thông thường.

Tiền được khách hàng gửi vào tài khoản này như một khoản dự trữ để hưởng lãi chứ không phải cho nhu cầu thanh toán ngay. Ký thác trên tài khoản này không xác định ngày đáo hạn và mức tiền ký gửi. Khách hàng có thể gửi thêm tiền vào bất kỳ lúc nào nhưng khi rút ra phải thông báo trước cho ngân hàng theo quy định đối với loại ký thác này (*notice deposits*).

Trong điều kiện ở nước ta, nhằm tạo thuận lợi cho các khách hàng, có thể quy định thời hạn cần phải thông báo trước tương ứng với mức rút ra mỗi lần như sau:

Mức tiền rút ra (X)	Thời hạn tối thiểu cần báo trước (ngày)
dưới 5 triệu	không cần thông báo
từ 5 đến 50 triệu	7
trên 50 triệu	30

Sau ngày thông báo, khách hàng làm thủ tục chuyển số tiền cần rút sang tài khoản tiền gửi thanh toán ngay để sử dụng (ngược lại cũng có thể tiết kiệm một cách đều đặn bằng cách hàng tháng chuyển một số tiền nhất định từ tài khoản tiền gửi thanh toán sang tài khoản ký thác thông thường để hưởng lãi), không được ký phát séc trên tài khoản ký thác thông thường.

Tài khoản này được sử dụng để thay thế cho các sổ tiết kiệm thông thường. Thay vào đó, hàng tháng ngân hàng sẽ cung cấp cho các khách hàng bản sao kê tài khoản hàng tháng (do máy vi tính in ra) tường trình tất cả mọi hoạt động trên tài khoản cho các khách hàng.

1.2.2. Tài khoản ký thác định kỳ:

Khác với tài khoản tiết kiệm thông thường, tài khoản này ấn định rõ mức tiền gửi, thời kỳ gửi (*time deposits*) trên chứng chỉ tiền gửi (*Certificates of Deposit* hay *CDs*). Ký thác vào tài khoản này, người gửi tiền phải chấp nhận hạn chế việc sử dụng. Nếu rút trước hạn phải chịu tiền phạt (có thể lớn hơn số tiền lãi kiếm được đến ngày đáo hạn).

Để đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng, có thể phát hành nhiều loại chứng chỉ tiền gửi có mệnh giá và thời hạn khác nhau. Mức gửi càng nhiều, thời hạn gửi càng dài thì lãi suất càng lớn.

2. Nâng cao tính năng và công dụng của séc:

Trước hết, séc phải là một lệnh đòi tiền vô điều kiện của khách hàng đối với ngân hàng thay vì có thể thực hiện hay trì hoãn (thậm chí nhiều ngày) như hiện nay. Tất nhiên để thanh toán ngay, séc cũng phải hội đủ các điều kiện cần thiết như chữ ký của người ký séc phải khớp đúng với mẫu chữ ký ở ngân hàng, ngày ký phải ghi đúng, hợp lệ trên tờ séc.

Thêm vào đó nên quy định mọi tổ chức kinh tế và cá nhân có gửi tiền vào tài khoản tiền gửi thanh toán ngay đều có quyền và có thể phát hành séc. Có như vậy tiêu chuẩn phân định giữa tài khoản giao dịch và phi giao dịch mới được xác định rõ ràng.

3. Cho phép khách hàng được thấu chi trên tài khoản tiền gửi thanh toán ngay.

Thấu chi (*overdraft*) là việc chi vượt số dư có trên tài khoản tiền gửi. Cho nên về bản chất kinh tế, thấu chi cũng là hình thức vay ngân hàng nhưng nó khác với các hình thức đi vay thông thường ở những điểm sau:

Đặc tính	Vay tiền dùng cá nhân	Thấu chi
- Thủ tục xin vay	Đơn vị vay ghi rõ mục đích	Không cần
- Hạn mức được vay	- Tùy thuộc vào thu nhập và chi tiêu hàng tháng của người đi vay	Tùy thuộc vào khả năng trả cuối tháng
- Thời hạn cho vay	Tùy thuộc vào vật dụng mua sắm. Tối đa có thể từ 3-5 năm	Vài tháng
- Phương thức hoàn trả	Trả nợ theo mức ổn định theo kỳ hạn hàng tháng từ tài khoản tiền gửi thanh toán ngay	Trích tiền lương hàng tháng (từ TK TGTT ngay)
- Vật thế chấp	Phải có thế chấp	Không cần

Tuy nhiên, để kiểm soát được khối tiền cung ứng, ngân hàng cần thỏa thuận một hạn ngạch thấu chi tối đa cho các khách hàng. Vượt hạn ngạch được thỏa thuận, ngân hàng sẽ làm thủ tục truy tố trước pháp luật về tội phát hành séc không có tiền bảo chứng.

4. Mở rộng cho vay tiêu dùng cá nhân đối với những cá nhân có mở tài khoản tiền gửi thanh toán ngay ở ngân hàng và gửi toàn bộ thu nhập của mình vào tài khoản này nhằm khuyến khích và mở rộng quy mô thanh toán qua ngân hàng.

5. Cùng với việc lắp đặt và vận hành mạng máy vi tính, cần trang bị và lắp đặt thêm các máy cấp tiền mặt tự động (*cash dispenser*). Máy này được đặt bên trong, bên ngoài các chi nhánh và trong một số trung tâm mua bán lớn (chợ, cửa hàng bách hóa...) để có thể đáp ứng nhu cầu tiền mặt cho khách hàng một cách kịp thời.

Khi mở tài khoản tiền gửi thanh toán ngay, người gửi có thể yêu cầu ngân hàng cấp cho một thẻ linh tiền mặt (*cash card*). Đặt tấm thẻ làm bằng chất plastic, có ghi mã số cá nhân này vào máy và ấn nút (trên bàn phím) mã số cá nhân do ngân hàng cung cấp, máy sẽ kiểm tra số dư tài khoản qua máy tính trung tâm, rồi cấp tiền theo yêu cầu của khách hàng.

Nếu dịch vụ này được thực hiện tốt, tâm lý chuộng tiền mặt trong thanh toán sẽ được giải tỏa, tiền ghi sổ sẽ trở nên "có giá" hơn.

6. Cho phép trẻ con được mở tài khoản ký thác (tiết kiệm) thông thường. Mở thêm loại hình tài khoản đồng sở hữu (tài khoản do hai hoặc nhiều người làm chủ, thường là vợ và chồng có thể hoạt động theo chữ ký của một hoặc nhiều người).

7. Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ trong hệ thống ngân hàng: Mở rộng các dịch vụ tư vấn tài chính, đầu tư, quản trị doanh nghiệp, cho thuê các phương tiện, kỹ thuật tính toán, làm dịch vụ thu thuế hộ...

Thiết lập và đưa vào hoạt động các công ty tài chính vệ tinh thuộc hệ thống các ngân hàng, chuyên thực hiện các dịch vụ thuê mua, tài trợ thuê mua (*lease financing*), dịch vụ mua quyền đòi tiền hàng, trả tiền trước hạn (*factoring company*) mới giới mua bán chứng khoán.

Trong nền kinh tế thị trường, lợi ích kinh tế là động lực chủ yếu của mọi hoạt động kinh tế. Vì vậy, chừng nào người dân tìm thấy ở ngân hàng một người bạn đáng tin cậy, sẵn sàng hỗ trợ và hỗ trợ đầy đủ, kịp thời, thuận lợi, an toàn, bảo mật, nhanh chóng mọi nhu cầu giao dịch thanh toán của người dân thì khi đó dân chúng sẽ gắn bó với ngân hàng hơn, "sân bãi" của ngân hàng sẽ sôi động hơn. Do vậy, với việc tập trung một khối lượng lớn nguồn vốn trong thanh toán có giá rẻ, ngân hàng hoàn toàn có đủ điều kiện để phân phối trở lại vào hoạt động đầu tư phát triển trong cộng đồng. Chỉ đến lúc đó hoạt động của hệ thống ngân hàng mới phát huy đầy đủ vai trò của một định chế tài chính trung gian trong nền kinh tế thị trường.